

TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
BAN ĐÀO TẠO VÀ QUẢN LÝ SINH VIÊN

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 7 năm 2025

DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

Khóa: 12 - ĐH

Học kỳ: 3 (Hè)

Đại đội: 20

Bậc: Đại học

Năm học: 2024 - 2025

Đại đội trưởng:

Đại đội phó:

Đơn vị liên kết: Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (STU)

TT	MSSV	Họ và tên		Nhóm /Đại đội (c)	Tiểu đội (a)	Số TT giường	Tầng/Lầu	Phòng	Ghi chú
1	DH72300040	Lê Đình Duy	Anh	20	a9	1	H09	H0909	
2	DH72300235	Nguyễn Tiến	Dân	20	a9	2	H09	H0909	
3	DH72302494	Trần Công	Đức	20	a9	3	H09	H0909	
4	DH72300251	Hồ Nhật	Dũng	20	a9	4	H09	H0909	
5	DH72300509	Đỗ Minh	Hải	20	a9	5	H09	H0909	
6	DH72300519	Trần Quốc	Hải	20	a9	6	H09	H0909	
7	DH72300474	Mai Thái	Hào	20	a9	7	H09	H0909	
8	DH72300540	Đoàn Trần Trung	Hiếu	20	a9	8	H09	H0909	
9	DH72300598	Lê Trúc Huy	Hoàng	20	a10	1	H09	H0910	
10	DH72300613	Trần Quốc	Hoàng	20	a10	2	H09	H0910	
11	DH72303050	Mai Khương Vĩnh	Hưng	20	a10	3	H09	H0910	
12	DH72300685	Nguyễn Gia	Huy	20	a10	4	H09	H0910	
13	DH72300770	Nguyễn Hoàng Trần	Khả	20	a10	5	H09	H0910	
14	DH72300837	Nguyễn Minh	Khánh	20	a10	6	H09	H0910	
15	DH72300974	Vũ Hoàng Anh	Kiệt	20	a10	7	H09	H0910	
16	DH72301031	Lê Hoàng	Linh	20	a10	8	H09	H0910	
17	DH72301128	Huỳnh Đình	Mìn	20	a11	1	H09	H0911	

TT	MSSV	Họ và tên	Nhóm /Đại đội (c)	Tiểu đội (a)	Số TT giường	Tầng/Lầu	Phòng	Ghi chú
18	DH72301154	Trần Khải Minh	20	a11	2	H09	H0911	
19	DH72302568	Trần Quang Nhi	20	a11	3	H09	H0911	
20	DH72301480	Nguyễn Tuấn Phát	20	a11	4	H09	H0911	
21	DH72303092	Nguyễn Hoàng Quân	20	a11	5	H09	H0911	
22	DH72301608	Trần Mạnh Quang	20	a11	6	H09	H0911	
23	DH72301666	Trần Ngọc Quý	20	a11	7	H09	H0911	
24	DH72201518	Võ Minh Thông	20	a11	8	H09	H0911	
25	DH72301832	Nguyễn Đức Thúc	20	a12	1	H09	H0912	
26	DH72302011	Nguyễn Trung Tín	20	a12	2	H09	H0912	
27	DH72302161	Đặng Nguyễn Nhựt Trường	20	a12	3	H09	H0912	
28	DH72302904	Võ Minh Trương	20	a12	4	H09	H0912	
29	DH72302450	Nguyễn Lương Hữu Vỹ	20	a12	5	H09	H0912	
30	DH72300140	Đỗ Gia Bảo	20	a12	6	H09	H0912	
31	DH72300162	Phan Minh Bảo	20	a12	7	H09	H0912	
32	DH72201934	Tạ Quốc Bảo	20	a12	8	H09	H0912	
33	DH72300216	Lý Chí Cường	20	a13	1	H09	H0913	
34	DH72300389	Huỳnh Tiến Đạt	20	a13	2	H09	H0913	
35	DH72300407	Nguyễn Hữu Đạt	20	a13	3	H09	H0913	
36	DH72300376	Nguyễn Tá Định	20	a13	4	H09	H0913	
37	DH72300353	Hà Hồng Đức	20	a13	5	H09	H0913	
38	DH72300307	Trương Quốc Duy	20	a13	6	H09	H0913	
39	DH72200658	Nguyễn Thanh Hiến	20	a13	7	H09	H0913	
40	DH72300534	Hoàng Văn Hiệp	20	a13	8	H09	H0913	
41	DH72300633	Lê Văn Hùng	20	a14	1	H09	H0914	

TT	MSSV	Họ và tên		Nhóm /Đại đội (c)	Tiểu đội (a)	Số TT giường	Tầng/Lầu	Phòng	Ghi chú
42	DH72300917	Quách Minh	Khôi	20	a14	2	H09	H0914	
43	DH72202241	Phan Thành	Nhân	20	a14	3	H09	H0914	
44	DH72301579	Bùi Thanh	Phương	20	a14	4	H09	H0914	
45	DH72301805	Hà Vĩnh	Thành	20	a14	6	H09	H0914	
46	DH72301932	Nguyễn Ngọc Bình	Thuận	20	a14	7	H09	H0914	
47	DH72302105	Tô Minh	Trí	20	a14	8	H09	H0914	
48	DH72301385	Lê Yến	Nhi	20	a6	1	I03	I0301	
49	DH72302973	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	20	a6	2	I03	I0301	
50	DH72302423	Châu Bích	Như	20	a6	3	I03	I0301	
51	DH72302887	Vũ Ngọc Tuyết	Như	20	a6	4	I03	I0301	
52	DH72301457	Ngô Thị Kiều	Oanh	20	a6	5	I03	I0301	
53	DH72303104	Trần Hải	Phụng	20	a6	6	I03	I0301	
54	DH72301688	Ngô Bội	San	20	a6	7	I03	I0301	
55	DH72301758	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	20	a6	8	I03	I0301	
56	DH72301902	Trịnh Thị Phương	Thảo	20	a7	1	I03	I0302	
57	DH72301946	Bùi Huỳnh Kim	Thư	20	a7	2	I03	I0302	
58	DH72302741	Đặng Minh	Thư	20	a7	3	I03	I0302	
59	DH72301974	Đào Ngọc Mỹ	Tiên	20	a7	4	I03	I0302	
60	DH72302575	Huỳnh Thị Cẩm	Tiên	20	a7	5	I03	I0302	
61	DH72302130	Đỗ Hà Nhã	Trúc	20	a7	6	I03	I0302	
62	DH72302580	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	20	a7	7	I03	I0302	
63	DH72302186	Bùi Lê Cẩm	Tú	20	a7	8	I03	I0302	
64	DH72302184	Châu Gia	Tuệ	20	a8	1	I03	I0304	
65	DH72302264	Nguyễn Minh	Uyên	20	a8	2	I03	I0304	

TT	MSSV	Họ và tên	Nhóm /Đại đội (c)	Tiểu đội (a)	Số TT giường	Tầng/Lầu	Phòng	Ghi chú
66	DH72302340	Dương Ngọc Bảo Vy	20	a8	3	I03	I0304	
67	DH72302346	Ngô Thị Thúy Vy	20	a8	4	I03	I0304	
68	DH72302451	Nguyễn Thị Yên Vy	20	a8	5	I03	I0304	
69	DH72302661	Trần Ngọc Khánh Vy	20	a8	6	I03	I0304	
70	DH72302360	Trần Trúc Vy	20	a8	7	I03	I0304	
71	DH72302381	Nguyễn Thị Thu Yên	20	a8	8	I03	I0304	